TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG XUYÊN** TỈNH AN GIANG **Bản án số: 41/2022/HS-ST** **Ngày 10 tháng 5 năm 2022**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đức Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Võ Thanh Tân;

2/Bà Nguyễn Thị Xuân Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Toản - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 20/2022/TLST-HS, ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2022/HSST – QĐ ngày 15/4/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kim H, sinh ngày 15/7/1967 tại huyện AP, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Số A/B, ấp BT, xã BM, huyện CP, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: kinh doanh khách sạn; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; cha: Nguyễn Văn HO (chết), mẹ: Phạm Thị CH (chết); chồng: Lê Thành Q, sinh năm 1965; con: có 02 con, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1991; có 10 anh chị em, bị cáo thứ 07.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/4/2021 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang trong vụ án "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép"

Ngày 08/6/2021, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm xử phạt 07 năm tù về tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép"

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Trịnh Thị Phương A, sinh năm 1971. (có mặt)

Địa chỉ: Số C, khóm ĐA, phường MX, thành phố LX, tỉnh An Giang.

- Người làm chứng:

1/ Ngô Thị Mỹ N, sinh năm 1977; (vắng mặt)

2/ Nguyễn Minh L, sinh năm 1969. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Ngọc P – Luật sư của Văn phòng Luật sư TB thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 23 tháng 01 năm 2021, chị Trịnh Thị Phương A bán bánh cống trên vỉa hè đường THĐ, đoạn đầu hẻm D, khóm ĐA, phường MP, thành phố LX. Trong lúc chị Phương A bán bánh cống thì Nguyễn Thị Kim H là chủ khách sạn AD ở số E, đường THĐ, đoạn đầu hẻm D, khóm ĐA, phường MP dùng chổi cọng dừa quét vỉa hè trước khách sạn làm bụi bay sang nên chị Phương A nhắc nhở H. H tiếp tục quét nên dẫn đến việc chị Phương A và H cự cãi nhau. Phương A đến trước khách sạn AD dùng hai tay xô ngã 01 chậu cây cảnh thì bị H dùng cán chổi cọng dừa đánh nên chị Phương A đưa tay trái lên đỡ làm mu bàn tay trái bị thương. Sau đó, H vứt cây chổi ra đường.

Ngày 28/01/2021, chị Phương A có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự do bị H đánh gây thương tích.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 125/21/TgT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang đối với Trịnh Thị Phương A, sinh năm 1971, xác định như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương mu bàn tay trái. Gãy kín chỏm xương bàn 3, 5, nền xương bàn 4 bàn tay trái.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 12%;

- Kết luận khác: Thương tích do vật tày gây nên.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS, ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, truy tố Nguyễn Thị Kim H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo

Nguyễn Thị Kim H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

*Người bào chữa cho bị cáo phát biểu:

+ Theo kết luận giám định, thương tích của bà Phương A là do vật tày gây nên nhưng cơ quan chức năng chưa nêu ra được cụ thể là vật nào; cơ quan chức năng chưa tiến hành đo mật độ xương của bà Phương A nhưng xác định độ tuổi 50 xương đã dòn và dễ gãy là chưa chính xác.

+ Bị cáo không nhớ dùng cán chổi hay đầu chổi để đánh, nếu xác định bị cáo đánh bằng đầu chổi thì không thể gây nên thương tích cho bị hại như kết luận giám định. Đề nghị xem xét lại bị cáo đánh bà Phương A bằng đầu chổi hay cán chổi.

+ Sau khi bà Phương A bị thương tích sau 03 ngày mới tiến hành giám định, do đó việc buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm với thương tích của bà Phương A là chưa đủ căn cứ.

+ Bị cáo xác định có đánh nhưng hành vi của bị cáo có đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự hay không?

+ Đối với hung khí trong vụ án, theo kết luận số 08 có mô tả *"cán chổi cọng dừa thường thấy được làm rất cứng và nặng, có lõi tre bên trong, quấn dây chì bên ngoài"*. Tuy nhiên, trong vụ án này không thu được hung khí thì không có gì chứng minh trong cán chổi có lõi tre hay không. Mặt khác cũng cần xem lại hướng dẫn cây chổi có phải là hung khí nguy hiểm hay không?

Yêu cầu trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

* Kiểm sát viên phát biểu tranh luận:

+ Đối với hung khí trong vụ án này các bên đều xác định hung khí là cây chổi cọng dừa. Mặt khác, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng cũng như phù hợp với thương tích của bị hại là do vật tày gây nên. Nếu luật sư cho là bị cáo đánh bằng đầu chổi thì bị hại không thể có thương tích này.

+ Đối với kết luận giám định pháp y chỉ giải thích về cơ chế hình thành vết thương do đó không cần thiết phải đưa bà Phương A đi giám định mật độ xương.

+ Trong vụ án này giữa bị cáo và bị hại có ẩu đả, có thương tích lời khai của những người làm chứng tại hiện trường đều xác định sau khi hai bên đánh nhau thấy tay bà Phương A bị thương.

+ Cây chổi được xem là hung khí nguy hiểm vì theo hướng dẫn hung khí nguy hiểm là vật có trong tự nhiên có thể ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe con người.

Luật sư phát biểu tranh luận:

+ Cây chổi bị cáo H sử dụng là loại chổi thông thường đã cũ nên không có căn cứ xác định đây là hung khí nguy hiểm.

+ Bị cáo H đánh bà Phương A là thật nhưng việc bị cáo đánh có gây nên thương tích của bà Phương A như kết luận giám định hay không thì chưa có căn cứ xác định.

+ Lời khai của bà N cũng không phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án.

- Đề nghị xem xét lại cây chổi có phải là hung khí nguy hiểm hay không? thương tích của bà Phương A có phải do bị cáo gây ra hay không?

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi dùng cây chổi cọng dừa gây thương tích cho bà Trịnh Thị Phương A như nội dung Cáo trạng truy tố. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt bị cáo thống nhất, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại là bà Trịnh Thị Phương A đã nhận xong chi phí bồi thường về trách nhiệm hình sự yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiếu nại cũng không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa người làm chứng là bà Ngô Thị Mỹ N vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Quá trình điều tra đã thu thập lời khai của những người làm chứng, do đó việc vắng mặt của những người này cũng không ảnh hưởng đến việc xét xử, đề nghị vẫn tiếp tục xét xử vụ án.

Xét thấy trong quá trình điều tra bà Ngô Thị Mỹ N đã cung cấp lời khai phù hợp với nội dung, diễn biến sự việc ngày 23 tháng 01 năm 2021, nên việc vắng mặt N tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ căn cứ xác định vào ngày 23 tháng 01 năm 2021 bị cáo đã có hành vi dùng cán chổi đánh vào mu bàn tay của bà Trịnh Thị Phương A gây thương tích 12%. Hành vi của bị cáo H đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tính của vụ án thì thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có khả năng nhận thức được hành vi của mình xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống đời thường, khi thấy bị cáo dùng chổi cọng dừa quét vỉa hè trước khách sạn làm bụi bay sang chỗ bán bánh cống của mình nên bà Phương A nhắc nhở bị cáo dẫn đến hai bên cự cãi nhau, bà Phương A dùng hai tay xô ngã 01 chậu cây cảnh của bị cáo nên bị cáo đã dùng cán chổi cọng dừa đánh, bà Phương A đưa tay trái lên đỡ làm mu bàn tay trái bị gãy ở vị trí xương bàn 3, 5, nền xương bàn 4 bàn tay trái với thương tích 12%. Điều này cho thấy ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 60.000.000đ và trong vụ án này cũng có một phần lỗi của người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

Bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại thì bị cáo có trách nhiệm bồi thường. Tuy nhiên bà Phương A đã nhận xong tiền bồi thường, tại phiên tòa hôm nay bà Phương A không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Kim H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Tuyên xử:

[1] Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/4/2021.

[2] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Bị cáo Nguyễn Thị Kim H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Đức Anh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Chi cục T.H.A TPLX;
- Đương sự;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;